

## MỤC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ Sử dụng interfaces.
- ✓ Sử dụng class, abstract class.
- ✓ Kế thừa (inheritance), access modifiers.

## NỘI DUNG

### Bài 1: Interface như là 1 function

Thực hiện bài tập ví dụ

```
interface AddFn {  
    (a: number, b: number): number;  
}  
  
let add: AddFn;  
  
add = (n1: number, n2: number) => {  
    return n1 + n2;  
};
```

### Bài 2: Interface và kế thừa

Thực hiện bài tập ví dụ

```
interface Named {  
    readonly name?: string;  
    outputName?: string;  
}  
  
interface Greetable extends Named {  
    greet(phrase: string): void;  
}
```

```
let user1: Greetable;

user1 = new Person();
// user1.name = 'Manu';

user1.greet('Hi there - I am');
console.log(user1);
```

### Bài 3: Class

Thực hiện bài tập ví dụ

```
abstract class Department {
    static fiscalYear = 2020;

    protected employees: string[] = [];

    constructor(protected readonly id: string, public name: string) {
    }

    static createEmployee(name: string) {
        return { name: name };
    }

    abstract describe(this: Department): void;

    addEmployee(employee: string) {
        this.employees.push(employee);
    }

    printEmployeeInformation() {
        console.log(this.employees.length);
        console.log(this.employees);
    }
}
```

```
class ITDepartment extends Department {
  admins: string[];
  constructor(id: string, admins: string[]) {
    super(id, 'IT');
    this.admins = admins;
  }

  describe() {
    console.log('IT Department - ID: ' + this.id);
  }
}

const employee1 = Department.createEmployee('Max');
console.log(employee1, Department.fiscalYear);

const it = new ITDepartment('d1', ['Max']);

it.addEmployee('Max');
it.addEmployee('Manu');
```

#### Bài 4: LEARNING TYPESCRIPT

Tạo simple project có cấu trúc sau:

- Tên project: LEARNING\_TYPESCRIPT
- Project gồm: src/app.ts (biên dịch đến dist/app.js), index.html, style.css, tsconfig.json

*app.ts*

- Chuyển các đối tượng, mảng đối tượng đã tạo ở bài Lab2, Lab3 thành interface / class , sử dụng access modifier, kế thừa (nếu có).

#### Bài 4

Giảng viên cho thêm

**\*\*\* Yêu cầu nộp bài:**

SV nén file (*hoặc share thư mục google drive*) bao gồm các yêu cầu đã thực hiện trên, nộp LMS đúng thời gian quy định của giảng viên. KHÔNG NỘP BÀI COI NHƯ KHÔNG CÓ ĐIỂM.

--- Hết ---